

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC - HÀ TĨNH Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày 23 - 9 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Khắc Cần**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Nguyễn Quốc Phong**

Ông: **Hoàng Công Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quốc Tài** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Hội trường Tòa án nhân dân khu vực - Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Tĩnh, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Văn S, sinh ngày: 26/4/1986; nơi cư trú: Thôn C, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Công Á và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Có vợ là Phạm Ngọc H (đã ly hôn) và 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/4/2006, bị Công an huyện V, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 50.000 đồng về hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản”, Ngày 14/9/2021, bị Công an huyện V, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 08/6/2025, đến ngày 14/6/2025 chuyển sang biện pháp tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực H– Công an tỉnh H cho đến nay (có mặt).

2. Bị cáo Nguyễn Khắc Đ, sinh ngày: 29/3/1995; nơi cư trú: Thôn V, xã M, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Khắc B và bà Nguyễn Thị H1; vợ con: Có vợ là Nguyễn Thị H2 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2020; tiền án: Ngày 14/3/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 09/6/2025, đến ngày 14/6/2025 chuyển sang biện pháp tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực H – Công an tỉnh H cho đến nay (có mặt).

3. Bị cáo Thái Anh Đ1, sinh ngày: 22/9/1989; nơi cư trú: Tổ dân phố B, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Thanh H3 và bà Lê Thị Mỹ L; vợ con: Có vợ Nguyễn Thị P và 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Ngày 29/12/2021, bị Toà án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Ngày 25/04/2024, bị Toà án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 13 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HSST với tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 09/6/2025, đến ngày 14/6/2025 chuyển sang biện pháp tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực H – Công an tỉnh H cho đến nay (có mặt).

4. Bị cáo Nguyễn Văn Q, sinh ngày: 02/9/1978; nơi cư trú: Thôn H, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 và bà Nguyễn Thị H1; vợ con: Có vợ là Trần Thị T1 và 01 con sinh năm 2000; tiền án: Ngày 27/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Ngày 22/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 12 tháng tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, Ngày 27/10/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, Ngày 28/12/2020, bị Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 02/XPHC, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 08/6/2025, đến ngày 14/6/2025 chuyển sang biện pháp tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực H – Công an tỉnh H cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Hoàng Gia K, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt)

+ Bà Phạm Thị Ngọc L2, sinh năm: 1961; địa chỉ: Tổ dân phố F, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1958; địa chỉ: Thôn V, xã M, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Hồ Ngọc S1, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn S, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Thanh C1, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Chị Phạm Thị Ngọc L2, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Công Á, sinh năm 1945; địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Ngọc H4, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Trọng T2, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố D, xã V, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Công T3, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn C, xã T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ Công an trại giam có mặt tại điểm cầu thành phần: Đồng chí Lê Bùi Nam A - Tổ trưởng tổ dẫn giải; đồng chí Nguyễn Cao K1 và đồng chí Nguyễn Văn K2 - Đ3 Công an tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 04/6/2025, Nguyễn Văn S ở thôn C, xã Đ, huyện V (nay là xã T, tỉnh Hà Tĩnh) đi đến bến xe H ở thị trấn P, huyện H (nay là xã H, tỉnh Hà Tĩnh) tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người khác. Tại đây, S hỏi và được một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm, cho tên tài khoản mạng xã hội Zalo của một người phụ nữ bán ma túy. Qua điện thoại di động của mình, S liên lạc với người phụ nữ qua tài khoản zalo đặt mua 1.500.000 đồng ma túy Hồng phiến. Sau đó, S gặp người phụ nữ trả tiền, nhận một túi ni lon màu đen tại cột mốc bên phải Quốc lộ H, hướng từ ngã tư đi lên sát gần bến xe H thuộc xã H, tỉnh Hà Tĩnh và xóa tài khoản zalo theo chỉ dẫn của người phụ nữ bán ma túy. Mua xong ma túy, S về nhà, mở ra kiểm tra trong túi nilon màu đen, có một túi nilon màu trắng có 25 viên ma túy và 03 mảnh vỡ màu hồng, S cất toàn bộ số ma túy này dưới nệm giường phòng ngủ của mình.

Đến đầu giờ chiều ngày 05/6/2025, S lấy ra 02 viên ma túy đặt vào một mảnh nilon màu trắng, quấn lại, cất ở góc giường ngủ để bán cho một người tên C mà sáng cùng ngày đã gặp S ở chợ hỏi mua ma túy của S.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, S nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Q gọi hẹn với S là cùng với Thái Anh Đ1 đến nhà S chơi thì S đồng ý. Quyền gọi điện thoại rủ Thái Anh Đ1 đến nhà S chơi và được Thái Anh Đ1 điều khiển xe

mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 38H1-297.03 chở Q đến nhà S. Lúc này, tại nhà S có Q, Thái Anh Đ1 và Nguyễn Khắc Đ ngồi chơi tại phòng ngủ của S. Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, S lấy ra 05 viên ma túy đặt lên bàn và rủ Q, Nguyễn Khắc Đ, Thái Anh Đ1 cùng sử dụng ma túy. Thấy mọi người đồng ý, S đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, bật lửa ga, giấy thiếc rồi lấy 02 viên ma túy ở trên bàn, bỏ trên một mảnh giấy thiếc, dùng bật lửa hơi đốt viên ma túy cho khói đi vào trong chai nhựa để cho Q cầm vòi, hút; tiếp đến, S hút, rồi đến Nguyễn Khắc Đ hút. Sử dụng xong 02 viên, S lấy thêm 03 viên ma túy còn lại trên bàn, đặt lên giấy thiếc và đưa bật lửa cho Nguyễn Khắc Đ. Nguyễn Khắc Đ dùng bật lửa hơi đốt ma túy cho cả bốn người S, Q, Thái Anh Đ1 và mình sử dụng.

Đến khoảng 17 giờ 25 phút cùng ngày, Q mua của S 1.500.000 đồng ma túy để đưa về nhà cất tục sử dụng. Sau khi nhận tiền, S đưa cho Q 18 viên ma túy và 03 mảnh vỡ ma túy. Quyền lấy ma túy bỏ vào 01 nilon màu trắng, rồi lại bỏ vào 01 túi nilon màu đen, cuộn lại đưa cho Thái Anh Đ1 đang phê ma túy nằm ở trên giường. Thái Anh Đ1 cầm túi nilon màu đen Q đưa bỏ vào túi quần nhưng không biết túi nilon có gì bên trong.

Khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày, S nhận được điện thoại của bạn gái là Nguyễn Ngọc H4 ở thôn L, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh nói S đón vào nhà chơi. S nhờ Nguyễn Khắc Đ dọn dẹp phòng rồi mượn xe mô tô của chị gái là Nguyễn Thị Hải Y đón H4 về nhà chơi khoảng 15 phút, rồi chở H4 ra điểm bắt xe khách về, còn S về nhà mình. Lúc này, tại nhà S Nguyễn Thanh C1 mới đến chơi. S ngồi chơi với Nguyễn Khắc Đ, Q, Thái Anh Đ1 và C1 đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày thì C1 và Khắc Đ ra về, S lấy xe mô tô mượn của chị gái đi chơi, còn lại Q và Thái Anh Đ1 ở lại nhà S chơi.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Gia K đi xe mô tô, biển kiểm soát 38AA-008.43 đến nhà S chơi. Thấy K đến, Q nói với K là S đi vắng và hỏi K có cần ma túy không thì cho vay một viên ma túy mà sử dụng, lúc nào có trả lại. K đồng ý, Q liền nói với Thái Anh Đ1 đưa cho K 02 viên ma túy để K sử dụng. Thái Anh Đ1 hỏi Q ma túy ở đâu, thì Q nói trong túi nilon màu đen lúc này Quyền đưa, lúc này Thái Anh Đ1 mới biết trong túi nilon Quyền đưa là ma túy nên Thái Anh Đ1 đưa lại túi nilon chứa ma túy cho Q. Quyền cầm gói nilon rồi đưa lại cho Thái Anh Đ1 và nhờ Thái Anh Đ1 lấy 02 viên ma túy đưa cho K. Thái Anh Đ1 mở túi nilon lấy 02 viên ma túy đưa cho K xong, rồi đưa lại cho Q. Quyền đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy, giấy thiếc cùng bật lửa ga có sẵn cho K sử dụng ma túy. K tự mình sử dụng hết 02 viên ma túy, rồi nói với Q đưa thêm 01 viên ma túy nữa để sử dụng. Quyền lấy đưa cho K 01 viên ma túy, K sử dụng hết. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày, Hồ Ngọc S1 đi xe mô tô biển kiểm soát 38AA-131.48 đến nhà S chơi. Thấy S1 đến, Q lấy ra 02 viên ma túy đặt ở trên bàn mời S1 sử dụng nhưng S1 không sử dụng. Đồng thời, dán kín túi nilon màu đen chứa 13 viên ma túy và 03 mảnh vỡ ma túy còn lại, cất dưới nệm giường phòng ngủ để đưa về nhà sử dụng.

Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc Q, A, K và S1 đang ngồi chơi trong phòng ngủ của S thì bị Công an kiểm tra hành chính và đưa các đối tượng về trụ sở Công an làm việc; còn Nguyễn Văn S, đang đi chơi thì bị Tổ công tác Công an tỉnh H kiểm tra hành chính tại thôn B, xã M, tỉnh Hà Tĩnh và đưa về trụ sở Công an làm việc; đối với Nguyễn Khắc Đ được Công an xã T, tỉnh Hà Tĩnh triệu tập đến làm việc ngày 07/6/2025.

Kết quả kiểm tra chất ma túy của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H lập ngày 05 và 07/6/2025 đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Q, Thái Anh Đ1, Hoàng Gia K, Hồ Ngọc S1 và Nguyễn Khắc Đ đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Khắc Đ và Thái Anh Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng ma túy của mình.

* Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu giữ:

+ 02 (hai) viên nén màu hồng, có đặc điểm, kích thước giống nhau, nghi là ma túy (Ký hiệu M1) để trên bàn; 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa 02 (hai) viên nén màu hồng, nghi là ma túy (Ký hiệu N1); 01 (một) mảnh nilon màu đen, bên trong là mảnh nilon màu trắng, chứa 13 (mười ba) viên nén màu hồng và 03 mảnh vỡ màu hồng, nghi là ma túy (Ký hiệu N2);

+ 01 (một) chai nhựa, trên thân chai có đục lỗ và gắn 01 (một) tờ tiền, mệnh giá 2.000 đồng được cuộn tròn; 01 (một) chiếc bật lửa ga, vỏ màu đỏ; 05 (năm) mảnh giấy thiếc; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm 01 (một) chai thủy tinh trong suốt, nắp chai màu vàng được gắn ống hút nhựa, trên thân chai có gắn ống kim loại màu trắng;

+ 01 (một) khẩu súng dạng rulo, có cấu tạo: Nòng súng kim loại hình trụ tròn, dài 06cm, ổ quay có 06 lỗ chứa đạn, có khả năng xoay tròn quanh trục, báng súng bằng nhựa giả vân gỗ, tay cầm có rãnh cầm nắm, cò súng và kim điểm hỏa hoạt động bình thường, mặt trái thân súng có dòng chữ SMITH & WESSON, XIAO YUE LIANG, số sêri: XYL230103411 (Ký hiệu A1); 04 (bốn) viên đạn có đặc điểm kích thước giống nhau, mỗi viên có hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng, dài 2,4cm, đáy viên đạn có ghi chữ SB đường kính 0,6cm; 01 (một) viên đạn kim loại màu vàng hình thoi, chiều dài 5,4cm, đáy viên đạn ghi số 31 65 có đường kính 01cm, đầu đạn nhọn (Ký hiệu A6).

+ 07 (bảy) chiếc điện thoại di động: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu vàng, số IMEI 1: 357275096690299; số IMEI 2: 257275096494528, bên trong gắn thẻ sim 0941.851.222 (thu giữ của Thái Anh Đ1); 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu xanh, có số IMEI 1: 864306062360793, số IMEI 2: 864306062360785, bên trong gắn thẻ sim 0777.900.342 và thẻ sim 0392.835.793, máy không lên nguồn và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu POCO màu xanh, số IMEI 1: 860493071444786, số IMEI 2: 860493071444794, bên trong gắn thẻ sim 0926.618.748 (thu giữ của Nguyễn Văn Q); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 12, màu đen, số sêri: 46818/63SH1630 (thu giữ của Nguyễn Văn S); 01 (một) chiếc điện thoại

di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, có ốp lưng bằng nhựa màu trắng trong suốt, số IMEI 1: 863002068100710, số IMEI2: 863002068100702 (thu giữ của Nguyễn Khắc Đ); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 PROMAX màu vàng, số IMEI: 355556484741449, bên trong gắn thẻ sim số 0389.162.904 (thu giữ của Hồ Ngọc S1); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, số IMEI: 356565086405406, bên trong gắn thẻ sim 0974.826.198 (thu giữ của Hoàng Gia K).

+ 03 (ba) chiếc xe mô tô: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH, sơn màu đen, biển kiểm soát 38AA-131.48 (thu giữ của Hồ Ngọc S1); 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH, sơn màu đen, biển kiểm soát 38AA-008.43 (thu giữ của Hoàng Gia K); 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision màu sơn mận quân, biển kiểm soát 38H1-397.03 (thu giữ của Thái Anh Đ1).

+ Số tiền 1.500.000 đồng, Nguyễn Văn S bán ma túy cho Nguyễn Văn Q thì S đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H không thu giữ được.

* Tại Bản Kết luận giám định số 746/KL-KTHS ngày 13/6/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh H, kết luận:

+ 02 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định (mẫu M1) là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,18 gam;

+ 02 viên nén hình tròn, màu hồng gửi đến giám định (mẫu N1) là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,18 gam;

+ 13 viên nén hình tròn màu hồng và 03 mảnh vỡ không rõ hình dạng, màu hồng gửi đến giám định (mẫu N2) là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,36 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Tại Bản Kết luận giám định số 759/KL-KTHS ngày 17/6/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh H, kết luận:

+ 01 (một) khẩu súng dạng rulo gửi đến giám định, niêm phong (ký hiệu A1) là vũ khí quân dụng, súng còn hoạt động được.

+ 04 (bốn) viên đạn có đặc điểm kích thước giống nhau gửi đến giám định, niêm phong ký hiệu lần lượt A2; A3; A4; A5 là đạn thể thao, đạn sử dụng được cho khẩu súng gửi đến giám định, đạn còn sử dụng để bắn được.

+ 01 (một) viên đạn kim loại màu vàng hình thoi gửi đến giám định, niêm phong (ký hiệu A6) là đạn quân dụng, không sử dụng được cho khẩu súng gửi đến giám định, đạn còn sử dụng được.

Cáo trạng số 06/CT-VKSKV5 ngày 04/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Hà Tĩnh truy tố Nguyễn Văn S về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn Q về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Khắc Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Thái Anh Đ1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và khai phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng có mặt khai phù hợp với tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án, không có thay đổi, bổ sung hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Khắc Đ, Thái Anh Đ1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Văn Q, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn S từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là từ 11 năm đến 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 08/6/2025.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Khắc Đ từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 09/6/2025.

+ Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Thái Anh Đ1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 09/6/2025.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Q từ 04 năm đến 4 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 06 năm đến 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày tạm giữ là ngày 08/6/2025.

+ Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm 17 (mười bảy) viên ma túy màu hồng và 03 (ba) mảnh vỡ không rõ hình là Methamphetamine có tổng khối lượng 1,72 gam, sau khi trừ mẫu giám định còn lại 1,27 gam Methamphetamine; 01 (một) chiếc bật lửa ga; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 05 (năm) mảnh giấy thiếc; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 01 chiếc điện thoại REDMI NOTE 12 thu của Nguyễn Văn S; truy thu của bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 1.500.000 đồng để S2;

trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu POCO, trả lại cho bị cáo Thái Anh Đ1 01 chiếc điện thoại IPHONE XS MAX, trả lại cho bà Nguyễn Thị H1 01 OPPO màu xanh, trả lại cho bà Phạm Thị Ngọc L2 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 38H1-397.03.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì đưa ra tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng tuân thủ quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, Nguyễn Văn S đã mua 25 viên ma túy, loại Methamphetamine và 03 mảnh vỡ ma túy, loại Methamphetamine của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực gần bến xe H thuộc xã H, tỉnh Hà Tĩnh đưa về nhà để cất dấu sử dụng và bán. Đến khoảng 09 giờ ngày 05/6/2025, S lấy ra 02 viên ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,18 gam gói trong túi nilon màu trắng cất dấu ở góc giường ngủ để bán cho người tên C nhưng chưa nhận tiền bán của người này. Tiếp đến tại phòng ngủ nhà của mình, vào khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, Nguyễn Văn S rủ Nguyễn Khắc Đ, Thái Anh Đ1, Nguyễn Văn Q sử dụng ma túy đồng thời cung cấp 05 viên ma túy, loại Methamphetamine, dụng cụ sử dụng ma túy và dùng bật lửa hơi đốt vào 02 viên ma túy cho Q, S và Nguyễn Khắc Đ sử dụng; còn Nguyễn Khắc Đ sử dụng bật lửa do S đưa hơi đốt vào 03 viên ma túy cho Q, S, Thái Anh Đ1 và mình sử dụng. Sau khi sử dụng xong 05 viên ma túy, Nguyễn Văn S bán cho Nguyễn Văn Q 18 viên ma túy, loại Methamphetamine và 03 mảnh vỡ ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,81 gam, giá 1.500.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, trong lúc Nguyễn Văn S đi chơi vắng nhà, tại nhà S, Nguyễn Văn Q và Thái Anh Đ1 đã tổ chức cho Hoàng Gia K sử dụng ma túy, cụ thể: Thái Anh Đ1 cung cấp cho K 02 viên ma túy và Nguyễn Văn Q cung cấp

cho K 01 viên ma túy, loại Methamphetamine để K sử dụng và K đã sử dụng hết số ma túy do Q và Thái Anh Đ1 cung cấp. Sau đó, có Hồ Ngọc S1 đến nhà S chơi, Quyền đã đưa 02 viên ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,18 gam ra đặt trên bàn và mời S1 sử dụng nhưng S1 chưa sử dụng. Số ma túy còn lại 13 viên ma túy và 03 mảnh vụn ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,36 gam Quyền cất dưới nệm phòng ngủ nhà S để đưa về nhà sử dụng.

Đối với Thái Anh Đ1 ngoài hành vi nói trên thì ngày 29/12/2021 bị TAND huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, đến ngày 24/4/ 2024 tiếp tục bị TAND huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24 và Bản án này xác định Thái Anh Đ1 phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm”.

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Khắc Đ, Thái Anh Đ1 và Nguyễn Văn Q đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy được quy định trong BLHS.

Do đó, Hội đồng xét xử kết luận Nguyễn Văn S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Khắc Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Thái Anh Đ1 Phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự hứa hẹn, bàn bạc từ trước về việc mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân cũng như hoàn cảnh gia đình của mỗi bị cáo.

[4] Xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS; đối với bị cáo Nguyễn Văn S có cha là Nguyễn Công Á và mẹ là Nguyễn Thị T là thương binh, được nhà nước tặng thưởng Huy chương; bị cáo Nguyễn Văn Q có cha là Nguyễn Văn L1 được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bị cáo Thái Anh Đ1 có ông nội là Thái G được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ nước nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Nguyễn Khắc Đ ngày 14/3/2024 bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng

tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích; bị cáo Nguyễn Văn Q ngày 27/9/2021 bị TAND huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án HĐXX thấy: Nguyễn Văn S là người chuẩn bị ma túy, cung cấp ma túy, công cụ sử dụng ma túy và sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để tổ chức cho 03 người sử dụng trái phép chất ma túy nên có vai trò cao nhất; Nguyễn Khắc Đ có vai trò đồng phạm với Nguyễn Văn S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là rủ Thái Anh Đ1 sử dụng ma túy và dùng bật hơi đốt ma túy cho 03 người sử dụng ma túy nên có vai trò sau S; Nguyễn Văn Q có vai trò rủ và cấp ma túy ma túy cho 01 người sử dụng nên có vai trò sau Nguyễn Khắc Đ; còn Thái Anh Đ1 đồng phạm với Q về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là giúp Q cung cấp ma túy cho cho 01 người sử dụng, nhưng Thái Anh Đ1 thuộc trường hợp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm nên có vai trò tương đương với Nguyễn Khắc Đ. Ngoài ra, Nguyễn Văn S còn phải chịu trách nhiệm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với 18 viên ma túy và 03 mảnh vỡ ma túy bán cho Nguyễn Văn Q và 02 viên ma túy cất để bán (có tổng khối lượng 1,99 gam Methamphetamine); Nguyễn Văn Q còn phải chịu trách nhiệm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 15 viên ma túy và 03 mảnh vỡ ma túy (có khối lượng 1,54 gam Methamphetamine).

[6] Qua xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là 11 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Đ 8 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Thái Anh Đ1 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 04 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là 06 năm tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Đối với hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng của Nguyễn Văn S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tách, chuyển cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh H (Phòng PA09) để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định.

- Đối với hành vi của Thái Anh Đ1 cất túi nilon màu đen bên trong có ma túy Quyền đưa. Tuy nhiên, tại thời điểm Q đưa ma túy cho Đ1 thì Đ1 không biết đó là ma túy. Chỉ đến khi Hoàng Gia K đến, Q nói Đ1 lấy ma túy cho K thì Đ1 mới biết túi nilon Q đưa có ma túy nên Đ1 đưa lại ngay cho Quyền quản lý nên

không xem xét Thái Anh Đ1 đồng phạm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với Q là có căn cứ.

- Đối với Hoàng Gia K được Nguyễn Văn Q và Thái Anh Đ1 cung cấp ma túy để sử dụng, nhưng K tự sử dụng một mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, đồng thời đưa Hoàng Gia K vào diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định mà không xem xét hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với Hoàng Gia K là có căn cứ.

- Đối với Hồ Ngọc S1 đến nhà S chơi nhưng không biết các bị cáo có hành vi tổ chức, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo S1 khai vào ngày 04/6/2025 trước khi đến nhà S chơi, S1 đi chơi ở Nghệ An được một người đàn ông không quen biết cho 01 viên H1 phiến sử dụng. Do đó, Cơ quan CSĐT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, đồng thời đưa Hồ Ngọc S1 vào diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định là có cơ sở.

- Đối với Nguyễn Quang C2 và Nguyễn Ngọc H4 là những người đến nhà Nguyễn Văn S vào ngày 05/6/2025 nhưng C2 và H4 đều không biết gì về hành vi tổ chức sử dụng, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo nên Cơ quan CSĐT không xem xét C2 và H4 về hành vi không tố giác tội phạm là có cơ sở.

- Đối với hành vi Nguyễn Văn Q, Thái Anh Đ1 sử dụng nhà của Nguyễn Văn S để tổ chức cho Hoàng Gia K sử dụng trái phép chất ma túy nhưng trong khoảng thời gian đó Nguyễn Văn S đi vắng không biết nên Cơ quan CSĐT không xem xét S về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là có cơ sở.

- Đối với người đàn ông lái xe ôm đã giới thiệu cho Nguyễn Văn S mua ma túy; người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Văn S và người đàn ông tên C thì Cơ quan CSĐT đã áp dụng các biện pháp điều tra, nhưng chưa thể xác minh, làm rõ nên HĐXX không xét.

[7] Về biện pháp tư pháp:

+ Đối với 17 (mười bảy) viên ma túy và 03 (ba) mảnh vỡ không rõ hình là Methamphetamine có tổng khối lượng 1,72 gam, trừ mẫu giám định còn lại 1,27 gam Methamphetamine là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

+ Đối với 01 (một) chiếc bật lửa ga; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 05 (năm) mảnh giấy thiếc (trừ một tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng) là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 12, màu đen và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn S là công cụ, phương tiện phạm tội, có giá trị nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 1.500.000 đồng của S bán ma túy cho Nguyễn Văn Q là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu vàng và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển kiểm soát 38H1-397.03; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K màu xanh; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu POCO màu xanh; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh là tài sản hợp pháp, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các chủ sở hữu;

+ Đối với: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 PROMAX màu vàng; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH, sơn màu đen, biển kiểm soát 38AA-131.48; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH, biển kiểm soát 38AA-008.43 là tài sản hợp pháp của K và S1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT trả lại cho các chủ sở hữu trong quá trình điều tra là có căn cứ.

+ Đối với 01 (một) khẩu súng dạng rulo và 05 (năm) viên đạn thu của Nguyễn Văn S, Cơ quan CSĐT công an tỉnh H chuyển cho Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh H xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định;

[8] Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 2 Điều 255; Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

- Điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Khắc Đ.

- Điểm h Khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Anh Đ1.

- Khoản 1 Điều 255; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

- Điều 17; Điều 58 BLHS (đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy).

Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Đ2 a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Khoản 1 Điều 21 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q1. Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “tội mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo Nguyễn Khắc Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Thái Anh Đ1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Nguyễn Văn S 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội bị cáo phải chấp hành là 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 08/6/2025).

- Xử phạt Nguyễn Khắc Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 09/6/2025).

- Xử phạt Thái Anh Đ1 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 09/6/2025).

- Xử phạt Nguyễn Văn Q 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội bị cáo phải chấp hành là 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (ngày 08/6/2025).

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy 17 (mười bảy) viên ma túy và 03 (ba) mảnh vỡ không rõ hình là Methamphetamine có tổng khối lượng 1,72 gam, trừ mẫu giám định 0,45 gam, còn lại 1,27 gam Methamphetamine; 01 (một) chiếc bật lửa ga; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (trừ một tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng); 05 (năm) mảnh giấy thiếc;

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI NOTE 12, màu đen, số seri: 46818/63SH1630; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) của Nguyễn Văn S.

+ Trả lại cho Thái Anh Đ1 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX; trả lại cho bà Phạm Thị Ngọc L2 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển kiểm soát 38H1-397.03; trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A17K, màu xanh và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu POCO, màu xanh; Trả lại cho bà Nguyễn Thị H1 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nói trên có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Tĩnh lập vào ngày 10/9/2025).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn S, Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Văn Q và Thái Anh Đ1 mỗi bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể

từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực – Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực - Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Khắc Cần

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Nguyễn Quốc Phong Hoàng Công Hải

Nghiêm Khắc Cần

